

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2021/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường A Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 226/2021/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2021/QĐXXST-HS ngày 31/8/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 45/2021/TB-TA ngày 22/10/2021 đối với bị cáo:

Phan Văn L, sinh năm 1998 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Bản T xã Q, huyện D, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 40/7 khu phố P, phường C, Thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phan Văn L1, sinh năm 1973 và con bà Lương Thị N, sinh năm 1977; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là lớn nhất; tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Văn Đ:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1962; 2. Bà Ngô Thị L2, sinh năm 1970; thường trú: 280 tổ 9 ấp P xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

3. Chị Ngô Thị Ngọc H, sinh năm 1994; thường trú: 280 tổ 9 ấp P xã P, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: 102/18 khu phố C phường H, Thành phố K, tỉnh Bình Dương. Ông Q, bà L2 ủy quyền cho chị H theo giấy ủy quyền ngày 18/01/2021, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/11/2020 bị cáo Phan Văn L cùng anh Ngân Văn Đ rủ nhau đi nhậu (uống rượu) tại xưởng làm của L và phòng trọ của bạn, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì nghỉ, sau đó L điều khiển xe mô tô biển số 53Y6 – 6192 chở anh Đ1 đi về, khi cả hai lưu thông đến ngã tư giao nhau với đường Kính Nối, L chuyển hướng xe (không mở đèn tín hiệu do bị hỏng) rẽ trái ra đường Kính Nối và đi ngược chiều, L điều khiển xe vượt qua một xe mô tô và chuyển hướng từ bên trái qua bên phải theo hướng đi của mình về chợ Thông Dục, thời điểm này anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 67N5-5816 lưu thông trên đường Kính Nối theo hướng chợ Thông Dục về đường Lê Hồng Phong đã đâm (đụng) vào xe của L dẫn đến tai nạn. Sau khi tai nạn anh Đ bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu. L đưa Đ1 đi cấp cứu và ngày 02/01/2021 L đến Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương khai nhận việc tai nạn.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn Đ chết tại bệnh viện vào ngày 02/11/2020, anh Ngân Văn Đ1 bị thương nhẹ (anh Đ1 từ chối giám định); 02 xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 01/11/2020, hiện trường được thể hiện như sau: Hiện trường là đoạn ngã tư giao nhau, mặt đường được trải nhựa nằm trên đường Kính Nối có kích thước 14,60 m.

- Lấy mép lề đường Kính Nối theo hướng từ đường Lê Hồng Phong về chợ Thông Dục làm chuẩn.

- Lấy góc tường nhà may Thúy Hồng (ký hiệu 6) trên đường Kính Nối theo hướng từ chợ Thông Dục về đường Lê Hồng Phong làm điểm mốc.

- Xe mô tô biển số 53Y6-6192 (ký hiệu 1) nằm ngả nghiêng bên phải, bánh xe trước hướng về mép chuẩn, bánh xe sau hướng về mép lề đường từ chợ Thông Dục về đường Lê Hồng Phong. Trục bánh xe trước cách mép chuẩn 5,60 m, trục bánh xe sau cách mép chuẩn 6,50 m, cách góc ngã tư (ký hiệu 5) 19,70 m

- Xe mô tô biển số 67N5-5816 (ký hiệu 2) dựng đứng, bánh xe trước hướng về mép lề từ chợ Thông Dục về đường Lê Hồng Phong, bánh xe sau hướng về mép chuẩn. Trục bánh xe trước cách mép chuẩn 7,10 m, trục bánh xe sau cách mép chuẩn 6,50 m, cách trục bánh xe sau (ký hiệu 1) 1.00 m, cách góc tường nhà may Thúy Hồng (ký hiệu 6) 14,50 m.

- Vết máu nạn nhân (ký hiệu 3) có tâm vết máu hướng về mép chuẩn, trước bánh xe trước (ký hiệu 1) cách mép chuẩn 4,50 m, cách trục bánh xe trước (ký hiệu 1) 1,20 m.

- Vết máu nạn nhân (ký hiệu 4) có tâm vết máu hướng về mép chuẩn trước đầu xe (ký hiệu 1), cách mép chuẩn là 5,20m, cách tâm vết máu (ký hiệu 3) 1,60 m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 67N5-5816 với xe mô tô biển số 53Y6-6192.

- Mặt ngoài phuộc trước bên trái trượt xước sơn màu bạc, bám dính vết máu bọ ở ốp nhựa phuộc trước trái kích thước 32x7cm, cao 30cm đến 62cm, chiều hướng từ trước ra sau. Mặt trước đầu dưới phuộc trước, đầu trục trái trượt xước, bám dầu nhớt. Niềng (vành xe) bánh trước cong, biến dạng. Ốp nhựa mặt nạ, đầu đèn búng trái trượt xước bám mảng màu bạc.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 849/GDPY ngày 05/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bên ngoài có nhiều vết xây sát da, tụ máu, vỡ sọ, dập não, xuất huyết và tụ máu não.

2. Nguyên nhân gây tử vong của anh Nguyễn Văn Đ: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ sọ, dập não, xuất huyết và tụ máu nội sọ.

Bản kết luận giám định số 374/HPL-PC09 ngày 29/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Văn Đ được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần Ethanol; không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP đề ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP đề ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 245/KLGD-PC09 ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 67N5-5816 và xe mô tô biển số 53Y6-6192 :

- Dấu vết trượt xước, bám dính mảng màu bạc (dạng sơn) ở ốp nhựa và mặt ngoài phuộc trước trái, vỡ khuyết ốp nhựa mặt nạ và búng chấn gió bên trái, ốp nhựa đầu xe mô tô biển số 67N5-5816 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu đen (dạng sơn), vỡ khuyết ở đèn chấn bùm bánh trước, phuộc trước bên trái, vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe mô tô biển số 53Y6-6192, có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết cong gãy biến dạng bánh xe trước, trượt xước kim loại bám dính mảng màu đen ở mặt trước đầu dưới phuộc trước bên trái và đầu trục trước xe mô tô biển số 67N5-5816, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước cong về sau ở gác chân trước bên trái và đầu cần số, cong biến dạng khung kim loại bảo vệ lồng máy và vỡ khuyết lồng máy trái xe mô tô biển số 53Y6-6192, có chiều hướng từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 67N5-5816 và xe mô tô biển số 53Y6-6192 là phần phía trước bên trái xe mô tô biển số 67N5-5816 va chạm vào phần bên trái xe mô tô biển số 53Y6-6192 làm hai xe mô tô đổ ngã qua phải va chạm với mặt đường tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 67N5-5816 và xe mô tô biển số 53Y6-6192 chiếu xuống mặt đường là khu vực giữa hai xe mô tô (ký hiệu số 1 và số 2 trên sơ đồ hiện trường).

Vật chứng thu giữ:

1. Xe mô tô biển số 53Y6-6192; số máy VTTJL1P52FM6010793, số khung RRKWCHRUM7X010793 bị cáo Phan Văn L mua lại của một người tên Thân (không rõ nhân thân) vào tháng 6/2020 với giá 500.000 đồng. Xe chưa rõ nguồn gốc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

2. Xe mô tô biển số 67N5-5816 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Đ. Ngày 01/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại xe cho vợ anh Đ là chị Ngô Thị Ngọc H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn L đã bồi thường chi phí mai táng, điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, sửa xe cho gia đình anh Nguyễn Văn Đ với tổng số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại Đ không có yêu cầu bồi thường thêm.

Cáo trạng số 247/CT – VKS ngày 12 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 03 năm đến 04 năm tù.

Đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo L.

Bị cáo L không bào chữa, tranh luận cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo L không nói lời sau cùng:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo Phan Văn L phạm tội: Bị cáo L không có giấy phép lái xe theo luật định. Vào lúc 17 giờ 13 ngày 01/11/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 53Y6- 6192, chuyển hướng xe không có tín hiệu báo rẽ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến xe mô tô do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển (lưu thông ngược chiều với L) đâm (đụng) trực tiếp vào xe mô tô do L điều khiển. Hậu quả làm anh Đ chết. Hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 247/CT – VKS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành

phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo L thực hiện là rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 10 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản người bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp, vụ tai nạn giao thông do bị cáo L gây ra là một điển hình. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tù có thời hạn, tương xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra cũng như việc tuyên truyền phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại Nguyễn Văn Đ đã được bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo L. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Phan Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ An;
- Công an TP Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự TP Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- VKS tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; người tham gia tt;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh